

Bẫy thu nhập trung bình tại Trung Đông - Bắc Phi: trường hợp Ixraen

BÙI NHẬT QUANG

*B*ài viết đánh giá tổng thể về thực trạng phát triển kinh tế của khu vực Trung Đông - Bắc Phi và chỉ ra rằng xét theo tiêu chí thu nhập bình quân đầu người, chỉ có 4 quốc gia có thu nhập cao. Trong 4 quốc gia này, Ixraen là trường hợp đặc biệt với xuất phát điểm là quốc gia có thu nhập thấp và chỉ mất 21 năm để chuyển sang tình trạng thu nhập trung bình và 17 năm tiếp theo để trở thành quốc gia có thu nhập cao. Chìa khóa dẫn đến thành công của Ixraen là phát triển dựa vào nguồn lực chất lượng cao và đầu tư một cách có hiệu quả cho phát triển khoa học, công nghệ. Bài học kinh nghiệm của Ixraen là đáng học hỏi đối với một quốc gia đi sau như Việt Nam.

1. Sơ lược về tình hình kinh tế Trung Đông - Bắc Phi

Trung Đông - Bắc Phi (MENA) là một trong những khu vực có vị trí địa chiến lược quan trọng trên thế giới. Cập nhật thông tin về tình hình phát triển chung của khu vực cho thấy một diện mạo mới với nhiều đặc điểm phát triển đáng quan tâm liên quan tới

dân số, thu nhập và các chỉ số phát triển khác.

Xem xét thực trạng phát triển của các nhóm dân cư cho thấy khu vực MENA có dân số hơn 500 triệu người trong đó khoảng 80% người dân sống tại các quốc gia có thu nhập trung bình, 8% thuộc nhóm có thu nhập cao và 12% thuộc nhóm có thu nhập thấp.

BẢNG 1: Dân số khu vực Trung Đông - Bắc Phi (Đơn vị: người)

Tên quốc gia / vùng lãnh thổ	Dân số	Tên quốc gia / vùng lãnh thổ	Dân số
1. Angiêri	35.423.000	14. Cata	1.697.000
2. Baranh	1.235.000	15. Ả Rập Saudi	27.137.000
3. Ai Cập	79.090.000	16. Siria	22.505.000
4. Iran	76.923.000	17. Tuynidi	10.433.000
5. Irắc	31.234.000	18. Các tiểu vương quốc Ả Rập	4.976.000
6. Ixraen	7.654.000	19. Yêmen thống nhất	23.580.000
7. Gioócđani	6.407.000	20. Cộng hòa Gibuti	864.000
8. Cooét	3.566.000	21. Cộng hòa Síp	803.000
9. Libăng	4.224.000	22. Bắc Síp	285.000
10. Libi	6.420.000	23. Mônitari	3.291.000
11. Maroc	32.200.000	24. Sômalia	9.359.000
12. Ôman	2.845.000	25. Xu Đẳng (Bắc Xu Đẳng + Nam Xu Đẳng)	34.000.000
13. Palextin		26. Tây Sahara	513.000
+ Dải Gaza	1.657.000	27. Thổ Nhĩ Kỳ	77.804.000
+ Bờ Tây	2.515.000		
Tổng dân số MENA: 508.640.000			

Nguồn: Tổng hợp theo số liệu của World Bank, 2011.

Bùi Nhật Quang, PGS.TS., Viện Nghiên cứu Châu Phi và Trung Đông.
* Bài viết là kết quả nghiên cứu của đề tài khoa học

"Bẫy thu nhập trung bình tại một số quốc gia Trung Đông - Bắc Phi: Kinh nghiệm và bài học cho Việt Nam" do Quỹ NAFOSTED tài trợ.

Xem xét các chỉ số phát triển cơ bản cho thấy MENA đã đạt được trình độ trung bình của thế giới, trong đó nhiều quốc gia đã đạt được trình độ phát triển và thu nhập bình quân đầu người rất cao như Ixraen, các tiểu vương quốc Ả Rập, Cata, Côoét, Thổ Nhĩ Kỳ... đồng thời cũng có những quốc gia gặp khó khăn lớn về kinh tế và thuộc nhóm có thu nhập thấp như Sômalia, Xuđăng hay Yêmen. Có nhiều đánh giá khác nhau về tỷ lệ nghèo nhưng số liệu của Ngân hàng Thế giới (WB), Quỹ Tiền tệ Quốc tế (IMF) hay CIA World Fact Book đều cho rằng tỷ lệ nghèo tại MENA nếu tính theo ngưỡng thu nhập dưới 2USD/ngày có thể lên tới 20% dân số.

Một số chỉ tiêu phát triển đáng chú ý của khu vực MENA bao gồm tăng trưởng kinh tế, lạm phát, cán cân tài khoản vãng lai, hoạt động thương mại,... Số liệu của IMF cho thấy tăng trưởng kinh tế khu vực MENA năm 2012 là 5,2%. Trong năm này, tăng trưởng kinh tế khu vực đã hồi phục và tăng đáng kể so với mức trung bình 3,3% của năm 2011. Ước tính tăng trưởng tại MENA đạt 3,1% năm 2013 và

dự báo đạt 3,7% năm 2014. Nhóm các quốc gia xuất khẩu dầu mỏ đạt mức tăng trưởng rất cao do sản lượng khai thác dầu, giá dầu tăng và tạo ra đóng góp lớn đối với sự phục hồi nhanh và tăng trưởng kinh tế của cả khu vực. Đối với chỉ tiêu lạm phát thì đánh giá các tổ chức quốc tế cho thấy lạm phát năm 2012 đã tăng lên mức 10,9% so với mức 9,8% năm 2011 và mức giá tăng này chủ yếu là do các nước xuất khẩu dầu mỏ gây ra cũng như do tác động của các gói kích thích kinh tế một số chính phủ đưa ra để cải cách, khắc phục hậu quả của biến động Mùa xuân Ả Rập. Ngoài ra, cán bằng tài khoản vãng lai của khu vực MENA năm 2012 là 12,2% giảm nhẹ so với mức thặng dư 14,2% của năm 2011. Nợ nước ngoài giảm nhẹ còn 27% so với mức 27,9% của năm 2011. Trong hoạt động xuất nhập khẩu, theo số liệu của IMF, kim ngạch thương mại của khu vực Trung Đông năm 2012 tăng nhẹ đạt 2.660,7 tỷ USD so với mức 2.498,6 tỷ USD của năm 2011 (trong đó kim ngạch xuất khẩu đạt 1.537,6 tỷ USD và nhập khẩu đạt 1.123,1USD)¹.

BẢNG 2: Một vài chỉ số kinh tế vĩ mô khu vực MENA giai đoạn 2011 – 2013²

STT	Các chỉ số	2011	2012	2013
1	Tăng trưởng (%)	3,3	5,2	3,4
2	Lạm phát (%)	9,8	10,9	9,5
3	Cán bằng tài khoản vãng lai (%GDP)	14,2	12,2	10,6
4	Doanh thu chính phủ (%GDP)	36,0	35,5	34,8
5	Chi tiêu chính phủ và cho vay (%GDP)	33,6	33,3	33,7
6	Nợ nước ngoài (%GDP)	27,9	27,0	24,6
7	Xuất khẩu hàng hóa và dịch vụ (tỷ USD)	1.471,5	1.537,6	1.572,1
8	Nhập khẩu hàng hóa và dịch vụ (tỷ USD)	1.027,1	1.123,1	1.187,0

Nguồn: IMF (2012), Regional Economic Outlook/Middle East and Central Asia, và IMF (2013), Overview of the World Economic Outlook Projections, 1-2013.

2. Tình trạng thu nhập tại các quốc gia Trung Đông – Bắc Phi

Ngoài các chỉ số phát triển của khu vực MENA như đã được các tổ chức quốc tế IMF, WB công bố, tình hình phát triển kinh tế, biến

1. IMF, *Regional Economic Outlook/Middle East and Central Asia*, 11-2012, p.88-110.

2. Số liệu mang tính minh họa do có khác biệt trong xác định khu vực MENA của IMF so với một số nguồn thống kê khác.

động về mức thu nhập của các quốc gia trong khu vực MENA cũng đã được một số cơ quan nghiên cứu khác xem xét đánh giá trong đó đáng chú ý là báo cáo của nhóm nghiên cứu trực thuộc Ngân hàng Phát triển Châu Á (ADB) cũng đã đưa ra phân loại chi tiết về giới trong đó có khu vực MENA³. Theo báo cáo này, thu nhập của các quốc gia được tính theo phương pháp sức mua tương đương (PPP), đơn vị tính là USD và được quy đổi theo giá của năm 1990 để dễ so sánh cho một giai đoạn dài. Theo nghiên cứu này, các quốc gia được phân chia theo 4 nhóm thu nhập (GNI) như sau:

(1) Các quốc gia có thu nhập thấp: GNI bình quân đầu người dưới 2.000 USD.

(2) Các quốc gia có thu nhập trung bình: GNI bình quân đầu người từ 2.000 USD đến dưới 7.250 USD.

(3) Các quốc gia có thu nhập trung bình cao: GNI bình quân đầu người từ 7.250 USD đến dưới 11.750 USD.

(4) Các quốc gia có thu nhập cao: GNI bình quân đầu người trên 11.750 USD.

Ngoài ra, việc xác định một quốc gia có ở tình trạng mắc bẫy thu nhập trung bình hay không cũng chỉ mang tính tương đối và chủ yếu được căn cứ vào số năm quốc gia đó duy trì tình trạng thu nhập hiện tại. Số liệu về thu nhập bình quân đầu người của một số quốc gia quan trọng tại khu vực MENA được minh họa trong bảng 3.

BẢNG 3: Thực trạng thu nhập của một số quốc gia Trung Đông – Bắc Phi

Tên	GDP/đầu người năm 2010 (1990, PPP, USD)	Tình trạng thu nhập	Số năm ở tình trạng thu nhập hiện tại (tính đến năm 2010)
1. Ixraen	18.108	Cao	25
2. Cooét	11.900	Cao	40
3. Cata	18.632	Cao	41
4. Các tiểu vương quốc Ả Rập	14.691	Cao	61
5. Siria	8.717	Trung bình cao	15
6. Thổ Nhĩ Kỳ	8.123	Trung bình cao	6
7. Ôman	8.202	Trung bình cao	33
8. Ả Rập Saudi	8.396	Trung bình cao	32
9. Angiêri	3.552	Trung bình thấp	42
10. Ai Cập	3.936	Trung bình thấp	31
11. Iran	6.789	Trung bình thấp	52
12. Groócđani	5.752	Trung bình thấp	55
13. Libăng	5.061	Trung bình thấp	58
14. Libi	2.924	Trung bình thấp	43
15. Maroc	3.572	Trung bình thấp	34
16. Tynidi	6.389	Trung bình thấp	39
17. Yêmen	2.852	Trung bình thấp	35
18. Mônitani	1.281	Thấp	61
19. Xudăng	1.612	Thấp	61
20. Irac	1.046	Thấp	38

* Cách tính toán và phân loại có nhiều khác biệt so với số liệu của WB, IMF hoặc số liệu của quốc gia sở tại. Biểu thống kê chỉ mang tính tham khảo thể hiện hình dung tương đối về thu nhập của các quốc gia khu vực MENA.

Nguồn: Tổng hợp từ nghiên cứu của Jesus Felipe (2012), *Tracking the Middle-Income Trap: What is It, Who is in It, and Why?* ADB Economics Working Paper Series, No. 306, March 2012.

3. Jesus Felipe, *Tracking the Middle-Income Trap: What is It, Who is in It, and Why?* ADB Economics Working Paper Series, No. 306, March 2012.

Căn cứ vào cách thức phân loại các quốc gia theo thu nhập cũng như cách xác định một cách tương đối về thời gian ở tình trạng thu nhập trung bình để có thể coi một quốc gia là đang mắc bẫy thu nhập trung bình, tình hình của khu vực MENA được minh họa tương đối rõ trong bảng 3. Đánh giá chung cho thấy trong khu vực hiện đang có rất nhiều quốc gia thuộc cả 4 nhóm thu nhập: cao, trung bình cao, trung bình thấp và thấp. Mặc dù chưa có số liệu về toàn bộ các quốc gia MENA nhưng những thông tin có được đã cho phép đem lại hình dung rõ ràng về tình trạng phát triển của khu vực MENA với các quốc gia chủ chốt được thống kê. Tính toán có được cũng cho phép kết luận rằng khu vực MENA mới chỉ có 4 quốc gia đạt được tình trạng thu nhập cao. Trong số các trường hợp có thu nhập trung bình cao (Xiri, Ôman, Ả Rập Saudi, Thổ Nhĩ Kỳ) thì khả năng thoát bẫy thu nhập trung bình cao của Thổ Nhĩ Kỳ là cao nhất do quốc gia này đã đạt được tốc độ tăng trưởng kinh tế cao trong nhiều năm gần đây và tốc độ này dự báo vẫn sẽ được duy trì trong trung hạn. Hai quốc gia khác là Ôman và Ả Rập Saudi được đánh giá là đã ở tình trạng thu nhập trung bình cao trong nhiều thập kỷ và đang bị mắc bẫy thu nhập trung bình cao. Riêng Siri tuy ở tình trạng thu nhập trung bình cao mới được 15 năm nhưng đang gặp các khó khăn nghiêm trọng do bất ổn chính trị và nội chiến gây ra nên thậm chí còn có nguy cơ tụt hậu trở lại tình trạng có thu nhập trung bình thấp. Ngoài ra, tất cả các quốc gia còn lại đều đang trong tình trạng mắc bẫy thu nhập trung bình thấp hoặc bẫy thu nhập thấp với nhiều thập kỷ trôi qua mà vẫn không thoát được tình trạng thu nhập hiện hữu để vượt lên mức cao hơn.

Để làm rõ về vấn đề bẫy thu nhập trung bình và kinh nghiệm thoát bẫy tại khu vực MENA, một trường hợp nghiên cứu điển hình được lựa chọn là nền kinh tế Ixraen.

3. Trường hợp Ixraen

Như đã được xem xét trong bảng 3 về tình trạng thu nhập tại khu vực MENA, Ixraen là

một trong số rất ít quốc gia trong khu vực được xác định là đã đạt được ngưỡng thu nhập cao. Nền kinh tế Ixraen được thừa nhận là nền kinh tế thị trường với mức độ mở cửa, hội nhập quốc tế rất cao. Quốc gia này đã đạt được trình độ phát triển cao xét về hầu hết các tiêu chí cơ bản. Có thể đánh giá trường hợp Ixraen thông qua một số tiêu chí như sau:

- *Thứ nhất*, Ixraen là quốc gia có thu nhập cao - tiêu chí đầu tiên để đánh giá về thực trạng phát triển của nền kinh tế. Phân tích số liệu thống kê cho thấy Ixraen đã đạt tới tình trạng thu nhập cao kể từ năm 1986 với các mốc thời gian cụ thể và các chỉ số phát triển được liệt kê trong bảng 4. Mức thu nhập cao mà Ixraen có được là nhờ khả năng duy trì tăng trưởng ổn định trong một thời gian dài và có những giai đoạn tăng trưởng kinh tế được đẩy lên rất cao, giúp Ixraen chuyển từ trạng thái thu nhập thấp sang thu nhập trung bình và tiếp đó là thu nhập cao trong thời gian tương đối ngắn so với nhiều quốc gia khác trên thế giới.

BẢNG 4: Các mốc thời gian phát triển của Nhà nước Ixraen

Mốc phát triển và các chỉ số	
- Lập quốc	1948
- Năm đạt trạng thái thu nhập trung bình	1969
- Năm đạt trạng thái thu nhập cao	1986
- Tăng trưởng bình quân/năm giai đoạn 1969 - 1986	2,6%
- GDP bình quân đầu người	
+ 2013, PPP, số liệu của IMF	34.875 USD
+ 2013, danh nghĩa, số liệu của IMF	34.651 USD
+ 2010, PPP, quy đổi theo giá năm 1990	18.108 USD
- Dân số (2012)	7.654 000
- Diện tích (giá trị tham khảo, chưa xác định chính thức)	20.770 km ²

Nguồn: Tổng hợp dựa theo số liệu của IMF, WB, ADB và một số nghiên cứu khác.

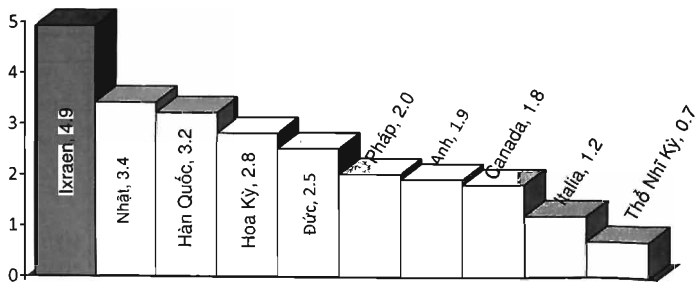
Số liệu của bảng 4 cho thấy Nhà nước Ixraen được thành lập năm 1948 và trong giai đoạn 21 năm (1948 – 1969), Ixraen trong tình trạng quốc gia có thu nhập thấp. Giai đoạn này tương ứng với thời kỳ phát triển đầy khó khăn sau khi lập quốc của Ixraen với hàng loạt các cuộc chiến tranh chống lại các nước Ả Rập trong khu vực, đồng thời phải tiếp nhận dòng nhập cư khổng lồ người Do Thái từ khắp thế giới đổ về để cùng tạo dựng nhà nước Do Thái. Tuy nhiên, chỉ trong giai đoạn tương đối ngắn là 17 năm (1969 – 1986), Ixraen đã đạt được trạng thái quốc gia có thu nhập cao với tốc độ tăng trưởng GDP bình quân giai đoạn này đạt 2,6%/năm. Cho đến năm 2013, số liệu của IMF xác định GDP bình quân đầu người của Ixraen đã đạt hơn 34.000 USD. Để phục vụ mục đích nghiên cứu, GDP của Ixraen năm 2010 được quy đổi theo giá năm 1990, tính theo phương pháp sức mua tương đương (PPP) và đạt 18.108 USD. Xét trên phạm vi toàn cầu, thu nhập của Ixraen cao hơn hầu hết các quốc gia khác trên thế giới.

Thứ hai, cùng với mức thu nhập cao, Ixraen cũng đã đạt được thành tựu lớn về phát triển con người. Theo số liệu trong báo cáo của Liên hợp quốc về chỉ số phát triển con người (HDI)⁴, chỉ số HDI của Ixraen năm 2013 đạt 0,9, xếp hạng 16 trong tổng số 187 quốc gia được xếp hạng trên thế giới. HDI của Ixraen giúp quốc gia này được xếp trong nhóm “phát triển rất cao” theo cách phân loại Liên hợp Quốc.

Thứ ba, xét ở khả năng cạnh tranh của nền kinh tế, xếp hạng của Diễn đàn Kinh tế thế giới năm 2012 cho thấy nền kinh tế Ixraen đứng thứ 16 trong tổng số 187 quốc gia trên thế giới về khả năng cạnh tranh. Ngoài ra, theo xếp hạng của Niên giám cạnh tranh toàn cầu của IMD⁵, Ixraen được thừa nhận là quốc gia có nền kinh tế phát triển thứ 17 trên thế giới. Theo xếp hạng này, nền kinh tế Ixraen đứng đầu thế giới về tính bền vững và khả năng chống đỡ với khủng hoảng, đầu thời cũng đứng đầu thế giới trong hoạt động đầu tư cho nghiên cứu và triển khai.

HÌNH 1: Đầu tư cho nghiên cứu và triển khai của một số quốc gia OECD

(% trong GDP)



Nguồn: Dựa theo số liệu thống kê của OECD, 2012.

4. Một vài lý giải và gợi ý cho các nước đi sau

Xét ở hầu hết các chỉ số quan trọng, Ixraen được nhìn nhận là một nền kinh tế đạt được thành tựu phát triển cao nhất trong khu vực

Trung Đông. Đánh giá ở quy mô toàn cầu, Ixraen cũng là quốc gia phát triển với nhiều

4. The 2013 Human Development Report, United Nations Development Program, March 14, 2013.

5. IMD's World Competitiveness Yearbook 2012.

chỉ số phát triển vượt trội ngay cả khi so sánh với các quốc gia phát triển khác. Tuy là một trường hợp hết sức đặc biệt nhưng quá trình chuyển đổi từ quốc gia có thu nhập thấp sang quốc gia có thu nhập cao của Ixraen vẫn diễn ra theo một trình tự mang tính thông lệ theo đó quá trình chuyển biến cả về lượng và chất của nền kinh tế dẫn tới một số thay đổi bao gồm: (1) chuyển dịch các nguồn lực (lao động, vốn) từ các lĩnh vực kinh tế có năng suất thấp (điển hình là nông nghiệp) sang lĩnh vực kinh tế có năng suất cao hơn (công nghiệp, dịch vụ); (2) tích lũy vốn; (3) công nghiệp hóa và sản xuất các sản phẩm mới bằng các phương pháp mới; (4) thay đổi của các thiết chế xã hội và tâm lý xã hội.

Điểm khác biệt quan trọng của Ixraen là quá trình chuyển biến trên đã diễn ra hết sức nhanh chóng. Điều này khiến cho Ixraen thành công trong việc vượt qua bẫy thu nhập trung bình và kể từ năm 1986 đã đạt được trạng thái của quốc gia có thu nhập cao.

4.1. Kinh nghiệm cho các quốc gia đi sau

- Ixraen là Nhà nước được thành lập mới hoàn toàn kể từ năm 1948⁶ với dân số chủ yếu là người Do Thái từ khắp thế giới chuyển đến định cư trên một vùng đất mà trước đó hầu như không có các nền tảng cần thiết cho một quốc gia cũng như cho sự phát triển của một nền kinh tế. Đây vừa là khó khăn, nhưng đồng thời cũng là lợi thế cho việc nhanh chóng tiếp thu những thành tựu tiên bộ của thế giới mà không bị cản trở bởi những định kiến, những tư duy, chính sách quản lý cũ như đối với các quốc gia có lịch sử phát triển lâu đời khác.

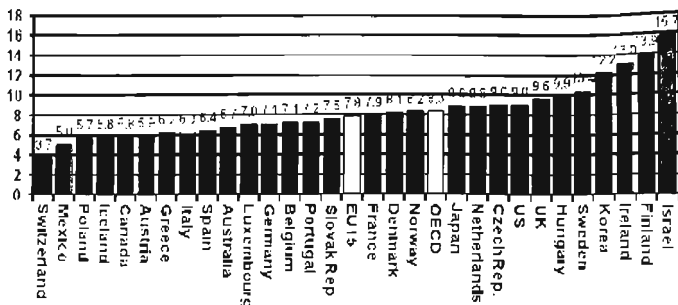
- Mặc dù thiếu vắng nền tảng vật chất nhưng Ixraen lại có một nền tảng tinh thần quan trọng làm chỗ dựa cho sự phát triển kinh tế: đó là tinh thần dân tộc mạnh mẽ, khả năng đoàn kết của người Do Thái trong thời kỳ lập quốc và sự tập trung tại Ixraen người nhân lực chất lượng cao bao gồm chủ yếu là người Do Thái đang sinh sống tại nhiều quốc gia phát triển trên khắp thế giới

trở về định cư và xây dựng đất nước. Những người này mang theo những kiến thức, kinh nghiệm phát triển, quản lý kinh tế vô giá từ khắp thế giới về áp dụng tại một quốc gia nhỏ về diện tích và ít về dân số.

- Quá trình phát triển của Ixraen diễn ra với sức ép nặng nề và sự thù địch của phần lớn các quốc gia Hồi giáo Trung Đông bao vây xung quanh luôn muốn tiêu diệt nhà nước Do Thái. Tình thế khó khăn này khiến cho Ixraen buộc phải tìm đến những cách thức phát triển riêng, mang tính sáng tạo mà không một quốc gia nào khác trên thế giới có được: đó là cách thức phát triển dựa trên cơ sở hợp tác với các nước ở xa (chủ yếu là các nước phát triển Châu Âu, Bắc Mỹ) và cạnh tranh, đối đầu với các nước ở gần. Cách làm này đòi hỏi Ixraen phải tìm cách thức phù hợp để thu hẹp khoảng cách địa lý trong hợp tác quốc tế. Kết quả là Ixraen đã đạt được thành tựu vượt trội về công nghệ, đặc biệt là lĩnh vực công nghệ thông tin và truyền thông (ICT). Đây được coi là cách thức tốt nhất để xóa di khoảng cách địa lý giữa Ixraen với các trung tâm phát triển khác của thế giới và dễ dàng vượt qua vòng vây cấm vận của rất nhiều các nước Trung Đông bao vây xung quanh. Các sản phẩm xuất khẩu chủ lực của Ixraen là sản phẩm ICT với chi phí giao dịch, chi phí vận chuyển không đáng kể (dễ dàng truyền tải qua hệ thống mạng internet) trong khi giá trị gia tăng có được lại hết sức to lớn. Trong tương quan với các nước phát triển khác, lĩnh vực ICT của Ixraen có tỷ trọng đóng góp cao nhất vào việc tạo ra giá trị gia tăng của nền kinh tế (chiếm 15,7%) và thể hiện sự vượt trội của quốc gia này ngay cả khi so sánh với các quốc gia phát triển hàng đầu thế giới khác (hình 2).

6. Dân tộc Do Thái có lịch sử phát triển nhiều nghìn năm. Tuy nhiên trong lịch sử cận, hiện đại, chỉ đến khi nhà nước Ixraen ra đời (1948) thì người Do Thái mới thực sự có một quốc gia sau hàng ngàn năm lưu lạc khắp thế giới. Theo nghĩa này, có thể hiểu rằng Nhà nước Ixraen được thành lập mới trên vùng đất mà trước đó chưa hề có các nền tảng cần thiết cho sự ra đời của một quốc gia.

HÌNH 2: Giá trị gia tăng của lĩnh vực công nghệ thông tin và truyền thông
(% trong nền kinh tế, so sánh Ixraen với các quốc gia OECD)



Nguồn: OECD (2010), Information Technology Outlook.

4.2. Liên hệ trường hợp Ixraen với Việt Nam, rút ra một số kinh nghiệm trong cách thức vượt qua bẫy thu nhập trung bình

(1) Nhanh chóng từ bỏ mô hình kinh tế kế hoạch hóa tập trung và vận hành nền kinh tế thị trường tự do. Cả Ixraen và Việt Nam đều có sự tương đồng trong nỗ lực xây dựng nền kinh tế theo mô hình xã hội chủ nghĩa kéo dài nhiều thập kỷ. Đối với Ixraen, mô hình kinh tế xã hội chủ nghĩa là lựa chọn của quốc gia này ngay từ những năm đầu tiên sau khi lập quốc. Cho đến thập kỷ 1990, Ixraen vẫn được mô tả như một "nền kinh tế có tính chất xã hội chủ nghĩa cao nhất trên thế giới sau khối các nước Liên Xô và Đông Âu"⁷. Điều này là do trong những năm đầu mới lập quốc, có tới 1 triệu người Do Thái sinh sống tại Liên Xô đã quay về định cư tại Ixraen – tức là chiếm tới 1/3 dân số quốc gia này trong thời kỳ đầu. Cùng với đó, mô hình kinh tế Soviet đã được học hỏi và vận dụng để xây dựng kinh tế Ixraen.

Quá trình vận hành nền kinh tế tập trung hóa cao độ, dựa chủ yếu vào kinh tế nhà nước trong giai đoạn đến năm 1973 tỏ ra có hiệu

quả khi giúp Ixraen đạt được tăng trưởng cao và ổn định. Tuy nhiên, trong suốt thập kỷ 1980, các tác động tiêu cực của mô hình kinh tế tập trung trở nên hiển hiện với lạm phát 3 con số, nợ nước ngoài tăng cao, kinh tế vĩ mô bất ổn định. Tình hình khó khăn đã khiến cho Ixraen phải chuyển hướng sang xây dựng nền kinh tế thị trường tự do kể từ đầu thập niên 1990. Đây là quá trình chuyển đổi được thúc đẩy cùng thời gian với chính sách đổi mới, mở cửa tại Việt Nam và tại hầu hết các quốc gia chuyển đổi Đông Âu khác. Điều này cho thấy lựa chọn mô hình kinh tế thị trường đối với cả Ixraen và Việt Nam đã là lựa chọn đúng đắn và đối với Ixraen, mô hình kinh tế này giúp cho Ixraen nhanh chóng trở thành quốc gia có thu nhập cao.

(2) Ưu tiên đúng mức cho phát triển khoa học công nghệ và phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao. Điểm khác biệt của Ixraen so với Việt Nam là ngay từ giai đoạn chuyển đổi đầu tiên, quốc gia này đã nhanh chóng đầu tư cho phát triển khoa học, công nghệ dựa và

7. Theo nhận định của Encyclopedia of the Nation, www.nationencyclopedia.com.

phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao. Chính phủ thực hiện cải cách kinh tế và các chính sách mới để biến Ixraen trở thành trung tâm công nghệ cao toàn cầu ngay từ thập kỷ 1990 với các ngành công nghiệp trọng điểm như công nghiệp bán dẫn, phần mềm máy tính, viễn thông, công nghệ sinh học, công nghệ về nước,... Chính sách phát triển dựa vào khoa học, công nghệ và nguồn nhân lực chất lượng cao đã giúp Ixraen nhanh chóng chuyển đổi trở thành quốc gia có thu nhập cao, góp phần định hình một nền kinh tế mở cửa nhưng vẫn giữ được các ưu điểm nổi bật của một mô hình xã hội coi trọng tới phúc lợi của người dân. Tính đến 2013, chỉ số tự do kinh tế⁸ của Ixraen đạt 67,8 điểm, xếp hạng thứ 51 trong 177 nền kinh tế tự do nhất trên thế giới. Nhìn chung, Ixraen đạt được thành tựu kinh tế đáng chú ý với các chỉ số tích cực về bảo vệ sở hữu trí tuệ, mức độ minh bạch cao, tham nhũng thấp và độ mở cao về thương mại và đầu tư.

So sánh với Việt Nam cho thấy Việt Nam cho đến nay vẫn còn quá nhiều vướng mắc trong phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao và xây dựng nền khoa học công nghệ tiên tiến, có khả năng tiếp thu và phát huy các thành tựu khoa học của thế giới. Điều này khiến cho hàm lượng khoa học công nghệ trong các sản phẩm của nền kinh tế rất thấp và giá trị gia tăng đem lại cho nền kinh tế hết sức thấp, hiệu quả của mở cửa, tự do hóa thương mại, đầu tư bị hạn chế. Hệ quả là động lực tăng trưởng có được kể từ sau khi đổi mới (1986) yếu dần và tốc độ tăng trưởng kinh tế suy giảm nhanh trong các năm gần đây. Số liệu của Tổng cục Thống kê cho thấy năm 2011, tăng trưởng chỉ đạt 5,83% và năm 2012 đạt 5,03%, là những mức thấp kỷ lục kể từ khi đổi mới đến nay. Điều này cho thấy khoa học, công nghệ và nguồn nhân lực chất lượng cao chính là mấu chốt để Việt Nam chuyển đổi mô hình tăng trưởng dựa vào khai thác tài nguyên và xuất khẩu nguyên liệu thô, giá trị gia tăng ít để xây dựng nền kinh tế tăng trưởng theo chiều sâu với các

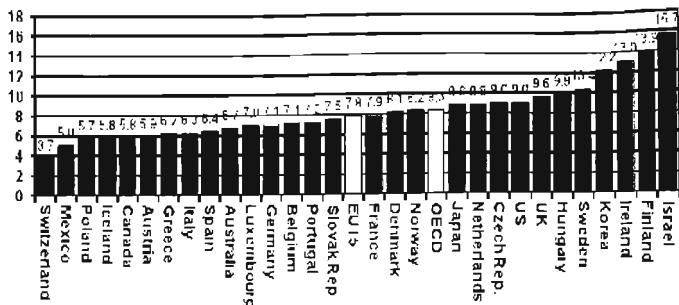
sản phẩm có giá trị gia tăng cao hơn và có khả năng tham gia vào chuỗi sản xuất toàn cầu.

(3) *Chú trọng tới lĩnh vực nông nghiệp, coi đó là nền tảng, là chỗ dựa để đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa và đảm bảo tăng trưởng bền vững.* Tổng kết kinh nghiệm phát triển của Ixraen cho thấy mặc dù quốc gia này có rất nhiều khó khăn về đất đai, điều kiện tự nhiên, nguồn nước,... cho phát triển nông nghiệp nhưng lại thành công trong phát triển nền nông nghiệp công nghệ cao. Năng suất trong lĩnh vực nông nghiệp và giá trị gia tăng mà lĩnh vực nông nghiệp Ixraen mang lại luôn ở mức cao nhất thế giới, giúp quốc gia này đảm bảo an ninh lương thực và là chỗ dựa vững chắc cho tiến trình hiện đại hóa. Thực tế của Ixraen đã khẳng định rằng một quốc gia không giàu lên nhờ nông nghiệp nhưng không thể trở thành giàu có nếu không đảm bảo các điều kiện cho phát triển nông nghiệp. Từ trường hợp Ixraen cho thấy ở Việt Nam, đã đến lúc phải tư duy lại về phát triển nông nghiệp và đảm bảo an ninh lương thực. An ninh lương thực phải được hiểu là phát triển nông nghiệp chất lượng cao, đem lại giá trị gia tăng cao với các loại cây trồng, vật nuôi ứng dụng được các công nghệ tiên tiến của thế giới. Ưu tiên lúc này là chất lượng, là giá trị gia tăng sản phẩm nông nghiệp đem lại chứ không phải số lượng. Có giá trị gia tăng cao, thu nhập cao cho người nông dân tức là có an ninh lương thực và có được các điều kiện để tăng trưởng bền vững, vượt qua bẫy thu nhập trung bình.

Tóm lại, Ixraen là một trường hợp phát triển hết sức đặc biệt trong khu vực MENA. Đây là một trong số rất ít quốc gia trong khu vực này đã thành công trong vượt bẫy thu nhập trung bình và trở thành quốc gia có thu nhập cao từ rất nhiều năm. Do tính đặc thù

8. Chỉ số *Index of Economic Freedom* do *The Heritage Foundation* và *Wall Street Journal* xây dựng và công bố hàng năm. Cũng trong năm 2013, nền kinh tế Việt Nam được xếp hạng 140 trên 177 nền kinh tế với 51 điểm.

HÌNH 2: Giá trị gia tăng của lĩnh vực công nghệ thông tin và truyền thông
(% trong nền kinh tế, so sánh Ixraen với các quốc gia OECD)



Nguồn: OECD (2010), Information Technology Outlook.

4.2. Liên hệ trường hợp Ixraen với Việt Nam, rút ra một số kinh nghiệm trong cách thức vượt qua bẫy thu nhập trung bình

(1) Nhanh chóng từ bỏ mô hình kinh tế kế hoạch hóa tập trung và vận hành nền kinh tế thị trường tự do. Cả Ixraen và Việt Nam đều có sự tương đồng trong nỗ lực xây dựng nền kinh tế theo mô hình xã hội chủ nghĩa kéo dài nhiều thập kỷ. Đối với Ixraen, mô hình kinh tế xã hội chủ nghĩa là lựa chọn của quốc gia này ngay từ những năm đầu tiên sau khi lập quốc. Cho đến thập kỷ 1990, Ixraen vẫn được mô tả như một "nền kinh tế có tính chất xã hội chủ nghĩa cao nhất trên thế giới sau khối các nước Liên Xô và Đông Âu"⁷. Điều này là do trong những năm đầu mới lập quốc, có tới 1 triệu người Do Thái sinh sống tại Liên Xô đã quay về định cư tại Ixraen – tức là chiếm tới 1/3 dân số quốc gia này trong thời kỳ đầu. Cùng với đó, mô hình kinh tế Soviet đã được học hỏi và vận dụng để xây dựng kinh tế Ixraen.

Quá trình vận hành nền kinh tế tập trung hóa cao độ, dựa chủ yếu vào kinh tế nhà nước trong giai đoạn đến năm 1973 tỏ ra có hiệu

quả khi giúp Ixraen đạt được tăng trưởng cao và ổn định. Tuy nhiên, trong suốt thập kỷ 1980, các tác động tiêu cực của mô hình kinh tế tập trung trở nên hiển hiện với lạm phát 3 con số, nợ nước ngoài tăng cao, kinh tế vĩ mô bất ổn định. Tình hình khó khăn đã khiến cho Ixraen phải chuyển hướng sang xây dựng nền kinh tế thị trường tự do kể từ đầu thập niên 1990. Đây là quá trình chuyển đổi được thúc đẩy cùng thời gian với chính sách đổi mới, mở cửa tại Việt Nam và tại hầu hết các quốc gia chuyển đổi Đông Âu khác. Điều này cho thấy lựa chọn mô hình kinh tế thị trường đối với cả Ixraen và Việt Nam đã là lựa chọn đúng đắn và đối với Ixraen, mô hình kinh tế này giúp cho Ixraen nhanh chóng trở thành quốc gia có thu nhập cao.

(2) Ưu tiên đúng mức cho phát triển khoa học công nghệ và phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao. Điểm khác biệt của Ixraen so với Việt Nam là ngay từ giai đoạn chuyển đổi đầu tiên, quốc gia này đã nhanh chóng đầu tư cho phát triển khoa học, công nghệ dựa và

7. Theo nhận định của Encyclopedia of the Nation, www.nationencyclopedia.com.

phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao. Chính phủ thực hiện cải cách kinh tế và các chính sách mới để biến Ixraen trở thành trung tâm công nghệ cao toàn cầu ngay từ thập kỷ 1990 với các ngành công nghiệp trọng điểm như công nghiệp bán dẫn, phần mềm máy tính, viễn thông, công nghệ sinh học, công nghệ về nước,... Chính sách phát triển dựa vào khoa học, công nghệ và nguồn nhân lực chất lượng cao đã giúp Ixraen nhanh chóng chuyển đổi trở thành quốc gia có thu nhập cao, góp phần định hình một nền kinh tế mở cửa nhưng vẫn giữ được các ưu điểm nổi bật của một mô hình xã hội coi trọng tới phúc lợi của người dân. Tính đến 2013, chỉ số tự do kinh tế⁸ của Ixraen đạt 67,8 điểm, xếp hạng thứ 51 trong 177 nền kinh tế tự do nhất trên thế giới. Nhìn chung, Ixraen đạt được thành tựu kinh tế đáng chú ý với các chỉ số tích cực về bảo vệ sở hữu trí tuệ, mức độ minh bạch cao, tham nhũng thấp và độ mở cao về thương mại và đầu tư.

So sánh với Việt Nam cho thấy Việt Nam cho đến nay vẫn còn quá nhiều vướng mắc trong phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao và xây dựng nền khoa học công nghệ tiên tiến, có khả năng tiếp thu và phát huy các thành tựu khoa học của thế giới. Điều này khiến cho hàm lượng khoa học công nghệ trong các sản phẩm của nền kinh tế rất thấp và giá trị gia tăng đem lại cho nền kinh tế hết sức thấp, hiệu quả của mở cửa, tự do hóa thương mại, đầu tư bị hạn chế. Hệ quả là động lực tăng trưởng có được kể từ sau khi đổi mới (1986) yếu dần và tốc độ tăng trưởng kinh tế suy giảm nhanh trong các năm gần đây. Số liệu của Tổng cục Thống kê cho thấy năm 2011, tăng trưởng chỉ đạt 5,83% và năm 2012 đạt 5,03%, là những mức thấp kỷ lục kể từ khi đổi mới đến nay. Điều này cho thấy khoa học, công nghệ và nguồn nhân lực chất lượng cao chính là mấu chốt để Việt Nam chuyển đổi mô hình tăng trưởng dựa vào khai thác tài nguyên và xuất khẩu nguyên liệu thô, giá trị gia tăng ít để xây dựng nền kinh tế tăng trưởng theo chiều sâu với các

sản phẩm có giá trị gia tăng cao hơn và có khả năng tham gia vào chuỗi sản xuất toàn cầu.

(3) *Chú trọng tới lĩnh vực nông nghiệp, coi đó là nền tảng, là chỗ dựa để đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa và đảm bảo tăng trưởng bền vững.* Tổng kết kinh nghiệm phát triển của Ixraen cho thấy mặc dù quốc gia này có rất nhiều khó khăn về đất đai, điều kiện tự nhiên, nguồn nước, ...cho phát triển nông nghiệp nhưng lại thành công trong phát triển nền nông nghiệp công nghệ cao. Năng suất trong lĩnh vực nông nghiệp và giá trị gia tăng mà lĩnh vực nông nghiệp Ixraen mang lại luôn ở mức cao nhất thế giới, giúp quốc gia này đảm bảo an ninh lương thực và là chỗ dựa vững chắc cho tiến trình hiện đại hóa. Thực tế của Ixraen đã khẳng định rằng một quốc gia không giàu lên nhờ nông nghiệp nhưng không thể trở thành giàu có nếu không đảm bảo các điều kiện cho phát triển nông nghiệp. Từ trường hợp Ixraen cho thấy ở Việt Nam, đã đến lúc phải tư duy lại về phát triển nông nghiệp và đảm bảo an ninh lương thực. An ninh lương thực phải được hiểu là phát triển nông nghiệp chất lượng cao, đem lại giá trị gia tăng cao với các loại cây trồng, vật nuôi ứng dụng được các công nghệ tiên tiến của thế giới. Ưu tiên lúc này là chất lượng, là giá trị gia tăng sản phẩm nông nghiệp đem lại chứ không phải số lượng. Có giá trị gia tăng cao, thu nhập cao cho người nông dân tức là có an ninh lương thực và có được các điều kiện để tăng trưởng bền vững, vượt qua bẫy thu nhập trung bình.

Tóm lại, Ixraen là một trường hợp phát triển hết sức đặc biệt trong khu vực MENA. Đây là một trong số rất ít quốc gia trong khu vực này đã thành công trong vượt bẫy thu nhập trung bình và trở thành quốc gia có thu nhập cao từ rất nhiều năm. Do tính đặc thù

8. Chỉ số *Index of Economic Freedom* do *The Heritage Foundation* và *Wall Street Journal* xây dựng và công bố hàng năm. Cũng trong năm 2013, nền kinh tế Việt Nam được xếp hạng 140 trên 177 nền kinh tế với 51 điểm.

trong quá trình phát triển của quốc gia này kể từ khi lập quốc đến nay nên kinh nghiệm của Ixraen là không dễ học hỏi đối với nhiều quốc gia đi sau. Mặc dù vậy, nghiên cứu trường hợp điển hình này vẫn cho thấy những điểm chung nhất và ở một chừng mực nhất định là sự tương đồng so với Việt Nam thể hiện ở chỗ cả hai quốc gia có cùng thời gian chuyển đổi từ mô hình kinh tế tập trung sang kinh tế thị trường tương tự nhau (kể từ đầu thập kỷ 1990). Mô hình kinh tế phát triển dựa vào nguồn nhân lực chất lượng cao, dựa vào phát triển khoa học, công nghệ và nâng cao giá trị gia tăng cho các sản phẩm của nền kinh tế để tham gia vào chuỗi giá trị toàn cầu hiện nay vẫn là lựa chọn của nhiều quốc gia đang phát triển trong nỗ lực cải thiện tình trạng thu nhập để vượt qua bẫy thu nhập trung bình./.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Báo cáo tóm tắt chính sách: *Việt Nam thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế-xã hội 5 năm 2011 - 2015, nửa chặng đường nhìn lại*, Viện Hàn lâm Khoa học xã hội Việt Nam, Hà Nội, tháng 10-2013.
2. Bùi Nhật Quang, *Một số vấn đề kinh tế, chính trị nổi bật của Trung Đông và xu hướng đến năm 2020*, Nxb Khoa học xã hội, Hà Nội, 2011.
3. IMD's World Competitiveness Yearbook 2012.
4. IMF, *Regional Economic Outlook/Middle East and Central Asia*, 2012.
5. IMF, *Overview of the World Economic Outlook Projections*, 1-2013.
6. Jesus Felipe, *Tracking the Middle-Income Trap: What is It, Who is in It, and Why?* ADB Economics Working Paper Series, No. 306, March 2012.
7. Số liệu thống kê của ADB, UNDP, WB, IMF, OECD và một số tổ chức quốc tế khác.